

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

PHAN DUY ANH

MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG CHÍNH TRỊ VÀ NHÓM LỢI ÍCH
TRONG NỀN CHÍNH TRỊ MỸ HIỆN ĐẠI

Chuyên ngành: Chính trị học

Mã số: 62.31.02.01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ CHÍNH TRỊ HỌC

Hà Nội - 2020

Công trình khoa học được hoàn thành tại: Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Người hướng dẫn khoa học: GS.TSKH. Phan Xuân Sơn
TS. Ngô Huy Đức

Phản biện 1:
Phản biện 2:
Phản biện 3:

Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án tiến sĩ cấp cơ sở họp tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội vào hồi: giờ ngày tháng năm 2020.

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm Thông tin – Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Phan Duy Anh (2016), “Tác động của nhóm lợi ích giáo dục đến chính sách giáo dục ở Mỹ hiện nay”, *Tạp chí Châu Mỹ ngày nay* (8), tr. 40 – 49.
2. Phan Duy Anh (2016), “Sức mạnh của nhóm lợi ích truyền thông trong nền chính trị Mỹ hiện đại”, *Tạp chí Lý luận chính trị* (5), tr. 103 – 108.
3. Phan Duy Anh (2016), “Nhận diện liên kết đảng chính trị – nhóm lợi ích trong nền chính trị Anh hiện đại”, *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp* (21), tr. 44 – 48.
4. Phan Duy Anh (2016), “30 năm đổi mới chính trị ở Việt Nam (1986 – 2016) – quan niệm, thành tựu và những vấn đề đặt ra” / In trong: Trường Đại học khoa học Huế, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Hà Nội (2016), *Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc gia - 30 năm đổi mới ở Việt Nam (1986-2016): Những vấn đề khoa học và thực tiễn*, NXB Đại học Huế, Huế, tr. 174 – 184.
5. Phan Duy Anh (2017), “Siêu Ủy ban hành động chính trị - Sức mạnh mới của các nhóm lợi ích trong bầu cử ở Mỹ hiện nay”, *Tạp chí Châu Mỹ ngày nay* (1), tr. 10 – 19.
6. Phan Duy Anh (2018), “Khái quát về lịch sử marketing chính trị ở Hoa Kỳ”, *Tạp chí Châu Mỹ ngày nay* (2), tr. 55 – 66.
7. Phan Duy Anh (2018), “Vốn chính trị: quan niệm, nguồn gốc và tác động tới sự nghiệp chính trị của Tổng thống Mỹ”, *Tạp chí Châu Mỹ ngày nay*, (8), tr. 55 – 65.
8. Phan Duy Anh (2019), “Mối quan hệ đảng chính trị - nhóm lợi ích trong chu trình chính sách công ở Mỹ hiện nay”, *Tạp chí Châu Mỹ ngày nay* (4), tr. 45 – 54.
9. Phan Duy Anh (2019), “Nhóm lợi ích trong kinh tế tư nhân trên con đường phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam” / In trong: ĐHQG-HCM, Khoa Chính trị – Hành chính (2019), *Vai trò các khu vực kinh tế*

trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội, tr. 255 – 268.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Cùng với sự phát triển của nền chính trị hiện đại, các chính đảng ra đời như một tất yếu lịch sử với tư cách là những tổ chức đại diện cho lợi ích của các tập đoàn người trong xã hội. Họ có mục tiêu chủ yếu là giành quyền lãnh đạo nhà nước bằng tuyển cử. Do đó, các chính đảng, dù là đảng cầm quyền hay đảng đối lập, đều quan tâm bao quát toàn diện mọi khía cạnh của đời sống, đưa các mục tiêu chính trị do mình đề ra vào quá trình hình thành ý chí chính trị và chính sách của nhà nước. Chính đảng trở thành chỗ dựa cho các cá nhân có tham vọng tham gia vào bộ máy quyền lực nhà nước để hoạch định chính sách phù hợp với nguyện vọng của mình. Tuy nhiên, không phải lúc nào đảng chính trị cũng đủ mạnh mẽ để đại diện và mang lại quyền lợi cho người dân. Hoạt động của con người là để thỏa mãn nhu cầu, để chiếm lĩnh lợi ích, vì vậy họ tự nguyện hợp sức với nhau nhằm bảo vệ và củng cố, gia tăng lợi ích của mình là một tất yếu lịch sử. Xuất phát từ lợi ích và không ngừng làm gia tăng lợi ích, trong những trường hợp nhất định, các cá nhân liên kết với nhau thành nhóm lợi ích. Các nhóm lợi ích có ảnh hưởng lớn không chỉ ở việc bảo vệ các đặc quyền và đặc lợi cho thành viên của nó, mà còn góp phần có vấn trực tiếp cho chính phủ, thậm chí vượt qua khuôn khổ nghề nghiệp trở thành các tổ chức chính trị chuyên biệt.

Khi sự ra đời của các đảng chính trị và nhóm lợi ích là tất yếu và sự ảnh hưởng tiêu cực của tình trạng bè phái là nguy hại đối với nền chính trị thì việc thiết kế quy tắc vận hành của hệ thống chính trị để giảm thiểu tối đa những tiêu cực đó là điều rất quan trọng. Đây thực sự là một vấn đề lớn và có thể Hoa Kỳ là một trường hợp điển hình có các thể chế, hệ thống pháp luật khá khác biệt để giải quyết nan đề này. Vậy nên, để hiểu nền chính trị Mỹ hiện đại cũng như hiểu việc thiết kế hệ thống chính trị nhằm cố gắng khắc phục những hạn chế tiêu cực của nhóm lợi ích, việc nghiên cứu mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ là điều cần thiết.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

2.1. Mục đích nghiên cứu

Làm rõ mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong bầu cử và chu trình chính sách công ở Mỹ; đưa ra được những đánh giá về đặc điểm, bản chất cũng như tác động của mối quan hệ này đến chính trị nội bộ Hoa Kỳ. Để từ đó luận án nêu lên xu hướng vận động của mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích ở Mỹ trong tương lai và gợi mở một số hàm ý chính sách cho Việt Nam.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Với những mục tiêu cụ thể trên, luận án sẽ thực hiện các nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, luận án lựa chọn những công trình tiêu biểu (đã công bố ở trong và ngoài nước) có liên quan trực tiếp đến chủ đề của luận án để phân tích tổng quan tình hình nghiên cứu.

Thứ hai, trình bày một số khái niệm công cụ và phân tích các đặc trưng của hệ thống đảng chính trị và hệ thống nhóm lợi ở Mỹ, cũng như một số lý thuyết chính về đảng chính trị và nhóm lợi ích, để từ đó làm cơ sở nhận thức cho việc phân tích mối quan hệ đảng - nhóm trong nền chính trị Mỹ.

Thứ ba, phân tích các cơ sở thực tiễn góp phần hình thành mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ hiện đại.

Thứ tư, phân tích các cách thức thiết lập mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích, cũng như hình thức chính của mối quan hệ này trong bầu cử và chu trình chính sách công ở Mỹ hiện đại.

Thứ năm, phân tích đặc điểm và bản chất của mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ hiện đại.

Thứ sáu, phân tích những tác động tích cực và tiêu cực của mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích đến chính trị nội bộ Mỹ; từ đó dự báo xu hướng vận động của mối quan hệ này và khuyến nghị một số hàm ý chính sách cho Việt Nam.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận án nghiên cứu mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ hiện đại. Tuy nhiên, đối tượng nghiên cứu của luận án không phải

mối quan hệ giữa tất cả các đảng và tất cả các nhóm lợi ích ở Mỹ mà là mối quan hệ giữa hai đảng lớn – Đảng Dân chủ và Đảng Cộng hòa với và các nhóm lợi ích truyền thống quan trọng như kinh doanh, nông nghiệp, lao động, nghề nghiệp, các nhóm môi trường và các nhóm vấn đề xã hội như phụ nữ, dân tộc thiểu số, hay các nhóm quyền của người đồng tính.v.v.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về mặt không gian*: luận án tập trung nghiên cứu phạm vi nền chính trị Hoa Kỳ hiện đại. Cụ thể: trong các chiến dịch bầu cử Tổng thống cấp Liên bang và trong hoạch định, thực thi chính sách đối nội cấp Liên bang.

- *Về mặt thời gian*: từ năm 2000 đến năm 2020.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở phương pháp luận của nghiên cứu là cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, đặc biệt là chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về hệ thống chính trị, về đảng chính trị và về vấn đề lợi ích nhóm, nhóm lợi ích. Đặc biệt luận án vận dụng triệt để quan điểm duy vật biện chứng và duy vật lịch sử.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu từ góc độ chính trị học, kết hợp nhiều phương pháp trong khoa học xã hội và nhân văn. Việc sử dụng các phương pháp nghiên cứu phù hợp với yêu cầu của từng nội dung trong luận án. Cụ thể: *Phương pháp lịch sử; Phương pháp chức năng; Phương pháp so sánh; Phương pháp phân tích chính trị đặc thù.*

5. Đóng góp khoa học của luận án

Kết quả nghiên cứu quan trọng nhất của luận án góp phần:

Thứ nhất, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ hiện đại, từ đó góp phần phát triển một hướng nghiên cứu mới về đảng chính trị và nhóm lợi ích quốc tế trong khoa học chính trị Việt Nam phù hợp với bối cảnh đất nước đang đẩy mạnh chính sách hội nhập quốc tế.

Thứ hai, chỉ ra được đặc điểm, bản chất cũng như những tác động tích cực, tiêu cực của mối quan hệ đảng chính trị – nhóm lợi ích đến nền chính trị nội bộ Hoa Kỳ; dự báo xu hướng vận động của mối quan hệ này trong tương lai; đề từ đó cung cấp phương pháp phân tích, gợi mở cho các nhà nghiên cứu, các nhà hoạch định chính sách về cách tiếp cận và luận giải những vấn đề chính trị nội bộ của một quốc gia nói riêng và khoa học chính trị nói chung.

6. Ý nghĩa của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận án góp phần luận giải và làm rõ những vấn đề về mặt lý luận có liên quan đến mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị nội bộ Mỹ, bước đầu có những đánh giá một cách khoa học về vấn đề này, góp phần vào sự phát triển lý luận về đảng chính trị và nhóm lợi ích trong khoa học chính trị, đặc biệt là khoa học chính trị ở Việt Nam hiện nay.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Luận án có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho các nhà hoạch định chính sách của Việt Nam trong thời gian tới để có cái nhìn khách quan và khoa học hơn đối với vấn đề đảng chính trị, lợi ích nhóm, nhóm lợi ích nói chung và ở Hoa Kỳ nói riêng.

Luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho giảng dạy, học tập cho sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh ngành Chính trị học và những người có quan tâm nghiên cứu liên quan đến nội dung đề tài nghiên cứu.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục công trình đã công bố của tác giả liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo, luận án gồm 4 chương.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI

1.1. NHÓM NHỮNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG CHÍNH TRỊ VÀ NHÓM LỢI ÍCH TRONG THỂ CHẾ CHÍNH TRỊ MỸ HIỆN ĐẠI

Từ giữa thế kỷ XX, những công trình nghiên cứu của các nhà lý thuyết về đảng chính trị đã cho rằng, mối quan hệ đảng – nhóm là trung tâm trong việc định hình cấu trúc và tính chất của một chính quyền dân chủ. Khẳng định này được thể hiện rõ trong công trình “*Party government*” (Chính thể đảng phái, 1942) của nhà khoa học E. E. Schattschneider. Công trình “*Political Parties and Pressure Group Politics*” (Các đảng chính trị và các nhóm áp lực chính trị, 1958) của Hugh A. Bone đã khẳng định các đảng chính trị và các nhóm gây áp lực chính trị có sự phụ thuộc lẫn nhau. Maurice Duverger trong cuốn “*Party politics and pressure groups: a comparative introduction*” (Chính trị đảng phái và các nhóm áp lực: một nghiên cứu so sánh, 1972) đã đề ra những tiêu chí phân loại các đảng chính trị và nhóm lợi ích. Ông cho rằng, có hai loại đảng chính trị là “đảng tinh hoa” (elitist party), “đảng truyền thống” (traditional party) hay “đảng đại chúng” (mass party).

Trong những công trình nghiên cứu của các nhà lý thuyết về nhóm lợi ích, cách tiếp cận của chủ nghĩa đa nguyên phát triển mạnh mẽ với luận điểm chủ đạo: tính hiệu quả của nền dân chủ, sự ổn định của hệ thống chính trị phụ thuộc rất nhiều vào tính tích cực và trách nhiệm của các nhóm lợi ích. Những công trình tiêu biểu về hướng nghiên cứu này có thể kể đến: Robert A. Dahl qua các công trình nổi tiếng như “*Who Governs? Democracy and Power in an American City*” (Ai là người cai trị? Dân chủ và quyền lực trong một thành phố của Mỹ, 1961), “*A Preface to Democratic Theory*” (Một mở đầu cho lý thuyết dân chủ, 1956). Robert D. Putnam trong công trình nghiên cứu “*Tuning In, Tuning Out: The Strange Disappearance of Social Capital in America*” (Đồng điệu, lạc điệu: Sự biến mất lạ kỳ của vốn xã hội ở Mỹ, 1995) Douglas K. Stevenson trong công trình “*Cuộc sống và các thể chế ở Mỹ*” (American life and Institutions, bản dịch tiếng Việt, 2000).

Cuốn “*Khái quát về chính quyền hợp chúng quốc Hoa Kỳ*” (Outline of U.S Government, bản dịch tiếng Việt, 2002). Cuốn “*Lôgic chính trị Mỹ*” (The Logic of American Politics, bản dịch tiếng Việt, 2007) của Samuel Kernell và Gary C. Jacobson. Cuốn “*Nền dân trị Mỹ*” (Democracy in America, bản dịch tiếng Việt, 2008) của Alexis De Tocqueville. Nhóm tác giả David Paletz, Diana Owen, Timothy Cook trong công trình “*21st Century American Government and Politics*” (Chính quyền và chính trị Mỹ thế kỷ 21, 2014). Cal Jillson trong công trình “*American Government: Political Development and Institutional Change*” (Chính quyền Hoa Kỳ: phát triển chính trị và thay đổi thể chế, 2018) Nhóm tác giả Lynne E. Ford, Barbara A. Bardes, Steffen W. Schmidt, Mack C. Shelley II trong cuốn sách “*American Government and Politics Today*” (Chính quyền Hoa Kỳ và nền chính trị hiện nay, 2020). Cuốn “*Chính trị đảng phái tại Hoa Kỳ*” (Party politics in America, bản dịch tiếng Việt, 2020) của Marjorie Randon Hershey.

1.2. NHÓM NHỮNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG CHÍNH TRỊ VÀ NHÓM LỢI ÍCH TRONG BẦU CỬ Ở MỸ HIỆN ĐẠI

Bầu cử là phương tiện dân chủ để công dân lựa chọn trong số các ứng cử viên cho vị trí nhất định trong bộ máy nhà nước và trao quyền cho người được bầu hành động nhân danh công chúng trong nhiệm kỳ được bầu. Ở Mỹ, các thể chế về bầu cử đã tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích. Tuy nhiên, có chưa nhiều các công trình nghiên cứu một cách riêng biệt và hệ thống về mối quan hệ này trong bầu cử mà chủ yếu luận giải nó như một chiến lược hay hoạt động quan trọng không thể thiếu của đảng chính trị cũng như nhóm lợi ích để đạt được mục tiêu chính trị.

Về hướng nghiên cứu này có thể kể đến các công trình tiêu biểu như: Bài nghiên cứu “*The Relationship Between Political Parties and Interest Groups: Explaining Patterns of PAC Contributions to Candidates for Congress*” (Mối quan hệ giữa các đảng chính trị và nhóm lợi ích - Lý giải mô hình của PAC đóng góp cho ứng cử viên Quốc hội, 2005), Thomas L. Brunell; Cuốn “*Choices and*

Changes: Interest Groups in the Electoral Process” (Lựa chọn và thay đổi: Các nhóm lợi ích trong quá trình bầu cử, 2005) của Michael M. Franz; Ronald J. Hrebenar, Matthew J. Burbank và Robert C. Benedict trong công trình *“Political Parties, Interest Groups, and Political Campaigns”* (Các đảng chính trị, nhóm lợi ích và các chiến dịch chính trị, 2012); Cuốn *“Interest Groups in American Politics: Pressure and Power (2nd Edition)”* (Nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ: Áp lực và quyền lực, tái bản lần thứ 2, 2013) của Anthony J. Nownes; công trình *“Interest Group Politics”* (Chính trị nhóm lợi ích, 2019) do Allan J. Cigler, Burdett A. Loomis và Anthony J. Nownes chủ biên; Mark D. Brewer và L. Sandy Maisel trong cuốn *“Parties and Elections in America: The Electoral Process” (9nd. ed)* (Các đảng phái và bầu cử ở Mỹ: các quy trình bầu cử, 2020, tái bản lần thứ 9)

Ở Việt Nam, các cuộc bầu cử trong nền dân chủ Mỹ là chủ đề được quan tâm nghiên cứu từ sớm. Mặc dù trong hầu hết các công trình nghiên cứu về bầu cử ở Mỹ không trực diện phân tích mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích nhưng cũng đã chỉ ra được một số dấu hiệu của mối quan hệ này. Có thể kể đến một số nghiên cứu như: Vũ Hồng Anh trong cuốn sách chuyên khảo *“Chế độ bầu cử của một số nước trên thế giới”* (1997); công trình *“Hoa Kỳ tiến trình văn hóa chính trị”* (1999) do Đỗ Lộc Diệp chủ biên; Bài nghiên cứu *“Hành vi bầu cử nhìn từ các cuộc bầu cử tổng thống và bầu cử quốc hội Mỹ”* (2006) của Lưu Văn Quảng; Nguyễn Thị Hạnh trong bài nghiên cứu *“Vai trò của các đảng chính trị Mỹ trong bầu cử”* (2007); Luận án tiến sĩ chính trị học *“Hệ thống bầu cử ở một số nước tư bản phát triển hiện nay - lý thuyết và hiện thực”* (2008) và sách chuyên khảo *“Hệ thống bầu cử ở Anh, Mỹ và Pháp: Lý thuyết và hiện thực”* (2009) của Lưu Văn Quảng; cuốn sách *“Chế độ tổng thống Mỹ”* (2010) của Nguyễn Anh Hùng; Cuốn sách *“Thể chế đảng cầm quyền – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn”* (2012) do Đặng Đình Tân và Đặng Minh Tuấn đồng chủ biên.

1.3. NHÓM NHỮNG CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG CHÍNH TRỊ VÀ NHÓM LỢI ÍCH TRONG CHU TRÌNH CHÍNH SÁCH CÔNG Ở MỸ HIỆN ĐẠI

Trong thực tiễn nền chính trị Mỹ, các nhóm lợi ích giữ vai trò hết sức quan trọng trong việc ảnh hưởng đến chu trình chính sách công. Với những công cụ sử dụng phổ biến như vận động hành lang, thu thập thông tin chính sách, các nhóm lợi ích có thể tác động tích cực (cung cấp thông tin, nhu cầu của dân chúng; gợi mở các sáng kiến chính sách; tăng cường sự tham gia của người dân...) hoặc tiêu cực (hình thành các nhóm đặc lợi lũng đoạn chính sách; hối lộ...). Nhưng chính những tác động này cũng thể hiện mối quan hệ giữa nhóm lợi ích với đảng chính trị, đặc biệt là đảng cầm quyền. Chính vì vậy, mối quan hệ đảng-nhóm trong chu trình chính sách công cũng được nhiều nhà khoa học chính trị quan tâm nghiên cứu. Có thể kể đến một số công trình tiêu biểu sau: Cuốn *“Groups, Interests, and U.S. Public Policy”* (Các nhóm, lợi ích và chính sách công Hoa Kỳ, 1998) của William Paul Browne; Cuốn *“After the revolution: PACs, lobbies, and the Republican Congress”* (Sau cuộc cách mạng: Các ủy ban hành động chính trị, các nhà vận động hành lang và Quốc hội của Đảng Cộng hòa, 1999) của Robert Biersack, Paul S Herrnson và Clyde Wilcox; Roger H. Davidson và Walter J. Oleszek trong công trình *“Quốc hội và các thành viên”* (Congress and Its Members, bản dịch tiếng Việt, 2000); Cuốn *“Ai chỉ huy quốc hội”* (Who Runs Congress?, bản dịch tiếng Việt, 2001), của Mark J. Green, James M. Fallows và David R. Zwick; Paul Burstein và April Liton trong chuyên luận *“The Impact of Political Parties, Interest Groups, and Social Movement Organizations on Public Policy: Some Recent Evidence and Theoretical Concerns”* (Tác động của các đảng chính trị, nhóm lợi ích và các tổ chức phong trào xã hội đến chính sách công: một số bằng chứng mới và quan tâm lý thuyết, 2002); Scott H. Ainsworth trong công trình *“Analyzing Interest Groups: Group Influence on People and Policies”* (Phân tích nhóm lợi ích: ảnh hưởng của nhóm đến người dân và chính sách, 2002); Cuốn *“Lobbying and Policy Change: Who Wins, Who Loses, and Why”* (Vận động hành lang và thay đổi chính sách: Ai thắng, ai thua và tại sao, 2009) của Frank R. Baumgartner, Jeffrey M. Berry, Marie Hojnacki, Beth L. Leech, David C. Kimball; chuyên luận *“Party Coalitions and Interest Group Networks”* (Liên minh đảng và

mạng lưới nhóm lợi ích, 2009), Matt Grossmann và Casey B. K. Dominguez; Công trình “*Interest Groups and Presidential Approval*” (Các nhóm lợi ích và sự phê duyệt của Tổng thống, 2012) của Jeffrey E. Cohen; Cuốn “*Interest Groups and Lobbying: Pursuing Political Interests in America*” (Nhóm lợi ích và vận động hành lang: theo đuổi lợi ích chính trị ở Mỹ, 2014) của Thomas T. Holyoke; Cuốn “*The Oxford Handbook of Political Networks*” (Sách tham khảo Oxford về các mạng lưới chính trị, 2017) của Jennifer Nicoll Victor, Alexander H. Montgomery, Mark Lubell đồng chủ biên; cuốn “*Policy analysis in the United States*” (Phân tích chính sách ở Hoa Kỳ, 2018) do John A. Hird chủ biên; John J. Mearsheimer và Stephen M. Walt trong cuốn sách “*Vận động hành lang của Israel và chính sách ngoại giao của Hoa Kỳ*” (The Israel lobby and U.S. foreign policy, bản dịch tiếng Việt, 2019); Cuốn sách “*Can America Govern Itself?*” (Nước Mỹ có thể quản trị chính nó?, 2019) do Frances E. Lee và Nolan McCarty chủ biên.

1.4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU

1.4.1. Kết quả nghiên cứu của các công trình đã được công bố

Thứ nhất, những nghiên cứu về đảng chính trị và nhóm lợi ích nói chung và mối quan hệ giữa chúng nói riêng trong nền chính trị Mỹ đã được nghiên cứu từ lâu trên thế giới, song ở Việt Nam đây là vấn đề khá mới mẻ và thu hút được nhiều nhà nghiên cứu từ nhiều góc độ khác nhau.

Thứ hai, hầu hết các công trình nghiên cứu đều khẳng định vai trò quan trọng của mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong việc định hình cấu trúc và tính chất của thể chế chính trị dân chủ Hoa Kỳ.

Thứ ba, các công trình nghiên cứu về đảng chính trị và nhóm lợi ích trong bầu cử ở Mỹ ngoài việc khẳng định vai trò của cả hai thể chế này, cũng đã làm rõ các chiến lược của đảng chính trị nhằm thu hút các nhóm lợi ích hỗ trợ mình và những hành động hỗ trợ cụ thể của các nhóm lợi ích cho đảng.

Thứ tư, các công trình nghiên cứu về đảng chính trị và nhóm lợi ích trong chu trình chính sách công ở Mỹ mặc dù ít đề cập đến đảng chính trị nhưng đã làm rõ được các chiến lược tác động của nhóm lợi ích đến các quan chức chính phủ, các nhà lập pháp là những đảng viên của Đảng Dân chủ và Đảng Cộng hòa.

Thứ năm, một số công trình đã đánh giá tác động tích cực cũng như tiêu cực của nhóm lợi ích đến nền dân chủ Hoa Kỳ.

1.4.2. Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu trong luận án

Mặc dù đạt được những kết quả quan trọng nêu trên, nhưng vấn đề mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ hiện đại chủ yếu được đề cập đến trong các công trình nghiên cứu riêng biệt, hoặc về đảng chính trị hoặc về nhóm lợi ích. Chính vì vậy, luận án cần tập trung nghiên cứu một cách trực diện và có hệ thống mối quan hệ này trên các khía cạnh sau đây:

- Cơ sở lý luận và thực tiễn hình thành mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ: các đặc tính của đảng chính trị, nhóm lợi ích; nền tảng kinh tế, chính trị, pháp lý, xã hội, văn hóa chính trị Hoa Kỳ.

- Cách thức thiết lập mối quan hệ hai chiều của đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền dân chủ Mỹ hiện đại.

- Các dấu hiệu nhận biết mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong bầu cử và chu trình chính sách công Hoa Kỳ.

- Các đặc điểm và bản chất của mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ hiện đại.

- Những tác động của mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích đến tiến trình phát triển nền dân chủ Hoa Kỳ.

- Qua nghiên cứu mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ hiện đại, đề xuất một số kinh nghiệm rút ra cho Việt Nam trong việc giải quyết mối quan hệ giữa đảng cầm quyền và các vấn đề xã hội hiện nay.

Tiểu kết Chương 1

Mỗi nhóm công trình chứa đựng những giá trị, những thành công nhất định, cung cấp những nội dung khá phong phú, thậm chí những cách tiếp cận có giá trị định hướng và gợi mở rất hữu ích cho tác giả trong quá trình nghiên cứu và triển khai luận án. Tuy nhiên, dù đã cố gắng nghiên cứu chi tiết các công trình, nhóm công trình trên nhưng rõ ràng vẫn còn những khoảng trống cơ bản về mặt khoa học để tác giả lựa chọn chủ đề “Mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ hiện đại” như một hướng nghiên cứu có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn mà hoàn toàn không trùng lặp với bất kỳ công trình nào đã được thực hiện và công bố trước đó. Điều này cũng là những thuận lợi, thách thức và động lực giúp tác giả luận án tận dụng để khai thác triệt để thành công từ những kết quả nghiên cứu trước để phát triển hướng nghiên cứu của mình với kỳ vọng có thể tạo thêm một cách tiếp cận mới, một hướng nghiên cứu mới và một nguồn tri thức có thể không hoàn toàn mới nhưng tương đối hệ thống về vấn đề được đề cập trong luận án này.

Chương 2

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG CHÍNH TRỊ VÀ NHÓM LỢI ÍCH TRONG NỀN CHÍNH TRỊ MỸ HIỆN ĐẠI

2.1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG CHÍNH TRỊ VÀ NHÓM LỢI ÍCH TRONG NỀN CHÍNH TRỊ MỸ HIỆN ĐẠI

2.1.1. Khái niệm và đặc trưng của “đảng chính trị” trong nền chính trị Mỹ hiện đại

Trong khuôn khổ luận án này, khái niệm “đảng chính trị” được hiểu là: *một tổ chức tìm cách nắm quyền lực chính trị thông qua bầu các thành viên của mình vào các cơ quan nhà nước, để từ đó sẽ có thể phản ánh tư tưởng chính trị của họ trong các chính sách công.*

Người Mỹ luôn xem các đảng chính trị là cầu nối liên kết giữa công dân và chính phủ nên nó có vai trò rất quan trọng trong hệ thống chính trị. Từ đầu thế kỷ XX đến nay, đặc trưng nổi bật của hệ thống đảng chính trị ở Mỹ là một hệ thống lưỡng đảng thay nhau cầm quyền: Đảng Dân chủ và Đảng Cộng hòa, không có một đảng nhỏ nào có thể giành thắng lợi trong các cuộc bầu cử. Phần đa các đảng chính trị, kể cả hai đảng lớn thực chất chỉ là những “đảng bầu cử”. Điều này dẫn đến một đặc điểm khác của hệ thống đảng chính trị ở Mỹ, đó chính là tính thực dụng. Các đảng lớn đều có xu hướng ủng hộ cho những quan điểm có tính ôn hòa trong xã hội. Họ hướng tới sự ủng hộ của tất cả các nhóm người khác nhau trong xã hội, không có sự phân biệt giai cấp, tầng lớp, sắc tộc, tôn giáo... Các đảng luôn đưa ra những quan điểm để thu hút được các trào lưu tư tưởng rộng rãi nhất của người Mỹ. Và do là các đảng bầu cử và có tư tưởng thực dụng nên cả Đảng Cộng hòa và Đảng Dân chủ đều mang tính phi tập trung hóa với nguyên tắc tham gia tự nguyện.

2.1.2. Khái niệm và đặc trưng của “nhóm lợi ích” trong nền chính trị Mỹ hiện đại

Trong nghiên cứu này, nhóm lợi ích được hiểu là: *tổ chức của những cá nhân có cùng chung lợi ích, liên kết hành động, cùng đề ra các mục tiêu chung cụ thể, có ý thức liên kết các thành viên và đồng thời cũng sử dụng những phương tiện và kỹ xảo nhất định để gây ảnh hưởng đến chính sách công nhằm đạt được các mục tiêu chung đó.* Các nhóm lợi ích khác nhau thường được gọi bằng các danh xưng khác nhau như nhóm quyền lực, nhóm gây áp lực, nhóm vận động hành lang, nhóm đặc lợi điều hợp thành một tổng thể mô hình xã hội dân sự đa dạng.

Nhóm lợi ích là tổ chức có khả năng tập hợp và kết nối các lợi ích. Động lực thôi thúc công dân tự nguyện làm thành viên của các tổ chức này chính là mục tiêu lợi ích. Để tham gia vào một nhóm lợi ích nào đó, các cá nhân phải xác định rõ lợi ích mong muốn của mình là gì và mình sẽ phải làm những gì khi tham gia nhóm.

2.1.3. Khái niệm và phương pháp tiếp cận “mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích” trong nền chính trị Mỹ hiện đại

Trong phạm vi luận án này, *mối quan hệ là sự liên kết, kết nối giữa nhóm lợi ích và các thành viên của Đảng; và liên kết được hiểu là khả năng tiếp xúc và cung cấp nguồn lực tài chính cũng như thông tin, ý kiến, quan điểm chính sách giữa các Đảng và các nhóm lợi ích*. Để đạt được mục đích chính trị của mình, cả đảng chính trị và nhóm lợi ích đều cố gắng thiết lập mối quan hệ với nhau.

Đối với nền chính trị Mỹ, nếu sự ra đời của các đảng chính trị và nhóm lợi ích là điều không tránh khỏi thì việc thiết lập liên kết giữa chúng cũng là một hệ quả chính trị sẽ xảy ra. Khi các đảng chính trị xây dựng các chính sách để giành chiến thắng trong bầu cử, thay vì thắng cuộc bầu cử để xây dựng chính sách; thì các nhóm lợi ích xuất hiện với vai trò hỗ trợ các đảng để đổi lại lợi ích chính sách cho mình. Tất cả những sự hỗ trợ, chia sẻ đó trong quá trình thiết lập mối quan hệ của cả đảng chính trị và nhóm lợi ích đều dựa trên sự đồng thuận. Đây cũng chính là cách tiếp cận của luận án trong vấn đề mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích này.

2.1.4. Khung phân tích mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ hiện đại

Đối với nền chính trị Mỹ, đảng có vai trò quan trọng trong việc xác định kết quả chính sách. Vậy nên, họ là mục tiêu rất hấp dẫn đối với các nhóm lợi ích tìm cách ảnh hưởng chính sách có lợi cho mình. Còn nhóm lợi ích, vì không có tiềm năng được đại đa số người dân ủng hộ nếu tham gia bầu cử, nên thay vào đó, họ nỗ lực tác động tới quan điểm của ứng cử viên của đảng nào giành chiến thắng. Như vậy, họ gián tiếp tác động đến chính sách công. Nhóm lợi ích luôn mong muốn có lái các đảng chính trị và ứng cử viên được bầu theo các chính sách nhất định hơn là tác động đến chính các chính sách đó. Chính vì thế, để hiểu rõ mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị cần phải phân tích trong môi trường bầu cử và chu trình chính sách công.

2.2. CƠ SỞ THỰC TIỄN CỦA MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG CHÍNH TRỊ VÀ NHÓM LỢI ÍCH TRONG NỀN CHÍNH TRỊ MỸ HIỆN ĐẠI

2.2.1. Thực tiễn nguồn lực của đảng chính trị và nhóm lợi ích

Trong thực tiễn nền chính trị Mỹ hiện đại, sự tương tác giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích như một mối quan hệ trao đổi, cả hai đều có những nguồn lực mà đối phương cần. Đối với đảng chính trị, đây là tổ chức định hình hoạt động bầu cử. Trong hầu hết các cuộc bầu cử tổng thống Mỹ, ứng viên được ghi danh trên lá phiếu là thuộc Đảng Cộng hòa hay Đảng Dân chủ chứ không phải ghi danh là thành viên của nhóm lợi ích nào. Ở các cuộc bầu cử cạnh tranh như ở Mỹ, đảng là tối cao trong các nhóm chính trị. Chính vì thế, ứng cử viên và các yếu tố thuộc về chiến dịch bầu cử của ứng cử viên như thông điệp tranh cử chính là một nguồn lực quan trọng của đảng mà nhóm lợi ích cần. Còn nhóm lợi ích sẽ cung cấp cho đảng các nguồn lực về thông tin, tài chính và thành viên hỗ trợ.

2.2.2. Thực tiễn nền kinh tế Mỹ

Nền kinh tế Mỹ là một nền kinh tế hỗn hợp, bởi cả doanh nghiệp sở hữu tư nhân và chính phủ đều đóng những vai trò quan trọng. Các doanh nghiệp tư nhân tạo ra phần lớn hàng hóa và dịch vụ, và gần hai phần ba tổng sản lượng kinh tế của quốc gia là dành cho tiêu dùng cá nhân (một phần ba còn lại được mua bởi chính phủ và doanh nghiệp). Trên thực tế, vai trò của người tiêu dùng lớn đến mức nền kinh tế Hoa Kỳ còn được coi là có một nền kinh tế tiêu dùng. Sự nhấn mạnh này đối với sở hữu tư nhân xuất phát một phần từ niềm tin của người Mỹ về tự do cá nhân.

2.2.3. Thực tiễn hệ thống chính trị và pháp lý Mỹ

Tam quyền phân lập, kiểm chế đối trọng và thể chế liên bang là các nguyên tắc cơ bản định hình nên cấu trúc hệ thống chính trị Mỹ. Theo Hiến pháp Hoa Kỳ, mọi quyền hành lập pháp sẽ được trao cho Quốc hội gồm một Thượng viện và một Hạ viện; quyền hành pháp sẽ được trao cho một vị Tổng thống; còn quyền tư pháp sẽ được trao cho một Tòa án tối cao và cho những tòa cấp thấp nào mà Quốc hội có thể, đôi khi quyết định và triệu tập. Như vậy, nguyên tắc tam quyền phân lập (separation of power) được Hiến pháp khẳng định bằng một kỹ thuật lập pháp rất rõ ràng.

2.2.4. Thực tiễn cấu trúc xã hội và văn hóa chính trị Mỹ

Sự đa dạng của cấu trúc xã hội Mỹ là cơ sở xã hội cho việc tổ chức, hoạt động của cả đảng chính trị và nhóm lợi ích. Mục tiêu chiến lược của bất kỳ đảng chính trị nào cũng là tạo được một nhóm người đại diện sẵn sàng ủng hộ đảng trong các cuộc bầu cử. Để đạt được mục tiêu đó, đảng xác định cho mình các vùng ảnh hưởng chiến lược – là cơ cấu xã hội – một nhóm các cá nhân, một liên minh các nhóm, một tầng lớp xã hội, một cộng đồng phân bố theo lãnh thổ, một phong trào chính trị hay phong trào xã hội.

Hai nhà khoa học chính trị Almond và Verba đã xếp văn hóa chính trị Mỹ vào loại hình *văn hóa chính trị tham dự* (the participant political culture),

Tiểu kết Chương 2:

Nghiên cứu những vấn đề lý luận về đảng chính trị và nhóm lợi ích với các nội dung được làm rõ ở trên, thực sự có ý nghĩa cho việc lý giải nguyên nhân vì sao mặc dù người Mỹ luôn lo ngại sự chuyên quyền của phe phái nhưng vẫn sản sinh ra đảng chính trị, nhóm lợi ích và cách thức họ thiết kế thể chế để khắc phục nỗi lo đó. Đồng thời, những phân tích về thực tiễn nền kinh tế, cấu trúc hệ thống chính trị, hệ thống pháp lý, cấu trúc xã hội và văn hóa chính trị là những căn cứ cho việc hiểu rõ cơ sở thực tiễn của mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích ở Mỹ hiện nay.

Chương 3

MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG CHÍNH TRỊ VÀ NHÓM LỢI ÍCH TRONG BẦU CỬ VÀ CHU TRÌNH CHÍNH SÁCH CÔNG Ở MỸ HIỆN ĐẠI

3.1. MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG CHÍNH TRỊ VÀ NHÓM LỢI ÍCH TRONG BẦU CỬ

3.1.1. Vai trò của đảng chính trị và nhóm lợi ích trong chiến dịch bầu cử

Trong các cuộc chạy đua quyền lực thì cuộc đua giành chức Tổng thống Mỹ là điển hình và rất quyết liệt. Về thực chất, đây là cuộc cạnh tranh giữa hai đảng lớn là Đảng Dân chủ và Đảng Cộng hòa. Để giành được vị trí quyền lực này, mỗi đảng đều xây dựng cho mình một cương lĩnh tranh cử, lựa chọn ứng cử viên, tìm các nguồn tài trợ cho chiến dịch vận động tranh cử. Cụ thể hơn, một chiến dịch bầu cử

Tổng thống của đảng chính trị ở Mỹ bao gồm các mắt xích: tổ chức phục vụ chiến dịch, tài trợ chiến dịch, các nguồn kinh phí, chiến lược chiến dịch, xác định phạm vi ảnh hưởng, xây dựng hình ảnh ứng cử viên, thông điệp chiến dịch, cương lĩnh tranh cử. Và một điều đặc biệt, các nhóm lợi ích đều có thể tham gia vào các mắt xích này với độ đậm nhạt khác nhau, tùy thuộc vào sức mạnh và chiến lược của mỗi nhóm.

3.1.2. Những hình thức chính của mối quan hệ đảng chính trị - nhóm lợi ích trong chiến dịch bầu cử

Có thể khẳng định, các thể chế về chế bầu cử ở Mỹ đã tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích. Việc thiết lập các cuộc bầu cử sơ bộ đã hạn chế khả năng của các nhà lãnh đạo đảng lựa chọn các ứng cử viên, nhưng cũng đã tạo ra cơ hội cho các nhóm lợi ích ảnh hưởng đến ứng cử viên mà một đảng chọn để tham gia trong cuộc tổng tuyển cử. Thêm vào đó, luật về tài chính chiến dịch quy định cụ thể những hạn chế đóng góp trực tiếp cho đảng cũng tạo nên sự phụ thuộc tài chính của đảng vào các nhóm. Với môi trường bầu cử như vậy, khi các nhóm lợi ích tham gia vào chiến dịch của đảng, họ đều cố gắng thực hiện các chiến lược để hướng đến mục đích giành chiến thắng cho đảng mà mình ủng hộ, để từ đó có được sự ảnh hưởng chính sách của đảng khi trở thành đảng cầm quyền. Ngược lại, đảng chính trị cũng thể hiện sự gắn kết thông qua việc cho nhóm tham gia vào các hoạt động chiến dịch và đưa nhu cầu chính sách của nhóm vào thông điệp tranh cử.

3.2. MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG CHÍNH TRỊ VÀ NHÓM LỢI ÍCH TRONG CHU TRÌNH CHÍNH SÁCH CÔNG

3.2.1. Vai trò của đảng chính trị và nhóm lợi ích trong chu trình chính sách công

Trong chu trình chính sách công ở Mỹ, Tổng thống, các cơ quan Chính phủ và Quốc hội giữ vai trò quyết định. Các đảng chính trị, đặc biệt là đảng cầm quyền đã có những tác động to lớn đối với việc thắng cử của Tổng thống và việc nắm quyền của nhiều quan chức chủ chốt trong Quốc hội cũng như Chính phủ. Cần phải

thấy rằng, khi Tổng thống, các cơ quan Chính phủ và Quốc hội thực thi quyền lực, nghĩa là thực hiện nhiệm vụ theo chức năng và quyền hạn của mình, sẽ không thấy vai trò của đảng cầm quyền như thế nào. Sự cầm quyền đó ẩn vào bên trong các quyết định nhân sự, trong việc ban hành luật pháp, các chương trình phát triển kinh tế xã hội, thể hiện việc thực hiện các lời hứa trước khi bầu cử, sự ràng buộc về mặt pháp luật đối với người thực thi quyền lực (đảng viên được Đảng cử vào một chức danh nào đó).

3.2.2. Những dấu hiệu chính của mối quan hệ đảng chính trị - nhóm lợi ích trong chu trình chính sách công

Trong chu trình chính sách công ở Mỹ, nổi bật lên các chủ thể: Tổng thống và các thành viên Chính phủ, Quốc hội và các thành viên trong ủy ban lập pháp, các nhóm lợi ích. Tổng thống và các thành viên Chính phủ chủ yếu đảm nhận nhiệm vụ thực thi và cung cấp chính sách; Quốc hội và các thành viên trong ủy ban lập pháp chủ yếu đảm nhận việc xây dựng chính sách; còn các nhóm lợi ích là những chủ thể có nhu cầu ảnh hưởng đến chương trình chính sách. Như vậy, để có thể nhận biết được dấu hiệu của mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong chu trình chính sách công, cần phân tích rõ mối quan hệ hai chiều giữa nhóm lợi ích và các thành viên Quốc hội cũng như các thành viên Chính phủ; bởi hình ảnh của đảng chính trị ẩn sâu sau các chủ thể này. Hay nói cách khác mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong chu trình chính sách công được thể hiện gián tiếp qua mối quan hệ hai chiều giữa các thành viên Chính phủ, các thành viên Quốc hội (là đảng viên của đảng) với các nhóm lợi ích.

Tiểu kết Chương 3

Để đạt được các mục đích riêng của mình, thông qua nhiều cách thức, cả đảng chính trị và nhóm lợi ích đã cố gắng thiết lập mối quan hệ chính trị với nhau. Trong bầu cử, mối quan hệ được thể hiện rõ nét khi đảng chính trị rất cần đến các nguồn lực của nhóm lợi ích và ngược lại, các nhóm lợi ích cũng ra sức hỗ trợ cho đảng chính trị giành chiến thắng. Để thiết lập mối quan hệ với đảng, nhóm lợi ích còn tham gia vào chiến dịch bầu cử của đảng. Các nhóm lợi ích đã sử dụng khá nhiều

hình thức để hỗ trợ cho đảng chính trị trong bầu cử như hỗ trợ kinh phí cho các ứng cử viên hay còn gọi là ảnh hưởng tới tài chính chiến dịch, hỗ trợ truyền thông chiến dịch..v.v.

Trong chu trình chính sách công, mỗi quan hệ được minh chứng qua “tam giác sắt”: Quốc hội – Tổng thống (và quan chức Chính phủ) – Nhóm lợi ích. Hay nói cách khác mỗi quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong chu trình chính sách công được thể hiện gián tiếp qua mối quan hệ hai chiều giữa các thành viên Chính phủ, các thành viên Quốc hội (là đảng viên của đảng) với các nhóm lợi ích. Sự thành công hay thất bại trong mỗi quan hệ này phụ thuộc khá nhiều vào tính gắn kết đảng phái của các nhóm lợi ích trong bối cảnh chính quyền nhất định.

Chương 4

MỘT SỐ NHẬN XÉT VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG CHÍNH TRỊ - NHÓM LỢI ÍCH TRONG NỀN CHÍNH TRỊ MỸ VÀ HÀM Ý CHÍNH SÁCH CHO VIỆT NAM

4.1. ĐẶC ĐIỂM, BẢN CHẤT CỦA MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG CHÍNH TRỊ VÀ NHÓM LỢI ÍCH TRONG NỀN CHÍNH TRỊ MỸ HIỆN ĐẠI

Thứ nhất, mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ hiện đại là mối quan hệ gắn kết một cách thực dụng.

Thứ hai, do gắn kết với nhau một cách thực dụng nên trong mỗi quan hệ đảng - nhóm, cả đảng chính trị và nhóm lợi ích đều có xu hướng xem đối phương là phương tiện để mình đạt được mục đích.

Thứ ba, trong mỗi quan hệ đảng - nhóm luôn tiềm ẩn các yếu tố củng cố cũng như xung đột giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích.

Thứ tư, trong mỗi quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích, Đảng Dân chủ thiết lập với nhiều loại nhóm lợi ích hơn Đảng Cộng hòa.

Thứ năm, trong mỗi quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích, các nhà vận động hành lang có vai trò hết sức quan trọng.

Qua phân tích các đặc điểm trên có thể thấy rất rõ bản chất của mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ hiện đại. **Bản chất của mối quan hệ này là sự gắn kết lợi ích để cùng nhau phát triển.**

4.2. TÁC ĐỘNG CỦA MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐẢNG CHÍNH TRỊ VÀ NHÓM LỢI ÍCH ĐẾN QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CHÍNH TRỊ MỸ

4.2.1. Tác động tích cực

Trước hết, mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích đã gia tăng sự kết nối lợi ích của người dân với chính quyền, từ đó cũng tăng tính đại diện chính trị của các tổ chức này.

Thứ hai, mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích đã góp phần thúc đẩy quá trình dân chủ hóa thông qua việc giáo dục và tăng cường sự tham gia chính trị của người dân.

*Thứ ba, mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích đã làm gia tăng yếu tố tài chính chính trị (đặc biệt trong các cuộc bầu cử), giúp các đảng đáp ứng được yêu cầu phát triển của nền chính trị Mỹ. *

Thứ tư, mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích đã góp phần tạo ra một quy trình chính sách tron tru hơn, giúp đảng chính trị (đặc biệt là đảng cầm quyền) khắc phục được những hạn chế vốn có của quy trình này.

4.2.2. Tác động tiêu cực

Thứ nhất, mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích đã làm biến chất hoạt động bầu cử ở Mỹ hiện nay.

Thứ hai, mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích đã làm biến chất mục tiêu của chu trình chính sách công ở Mỹ hiện nay.

Thứ ba, mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích đang làm rạn nứt nền dân chủ truyền thống Mỹ.

4.3. MỘT SỐ HÀM Ý CHÍNH SÁCH CHO VIỆT NAM

Thứ nhất, hàm ý về tăng cường vai trò và hoạt động vận động hành lang của các nhóm lợi ích ở Mỹ để tạo những điều kiện thuận lợi hơn nữa cho các hoạt động thương mại Việt – Mỹ.

Thứ hai, hàm ý về việc xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lý hướng đến sự công khai, minh bạch.

Thứ ba, hàm ý về tăng cường sự tương tác giữa Đảng, chính quyền từ Trung ương đến địa phương với các tổ chức chính trị – xã hội, các tổ chức xã hội nhằm thiết chặt đoàn kết, thống nhất trong hệ thống chính trị.

Thứ tư, hàm ý về phát huy vai trò của dư luận xã hội và truyền thông đại chúng.

Tiểu kết chương 4

Có thể khẳng định rằng, để hiểu được nền chính trị Mỹ hiện đại cần phải hiểu rõ đặc điểm và bản chất của mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích, bởi chính mối quan hệ này đã và đang tác động mạnh mẽ đến nền dân chủ nơi đây. Trong môi trường kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội Mỹ có thể thấy mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích là mối quan hệ gắn kết một cách thực dụng. Những chủ thể này không hoàn toàn gắn kết chặt chẽ và sâu sắc. Các nhóm lợi ích hoàn toàn có thể ủng hộ cho đảng chính trị nào có thể giúp họ gây áp lực mạnh hơn và hiệu quả hơn trong quá trình định hình các chính sách công mà họ quan tâm.

KẾT LUẬN

Với tư cách là một xã hội đa nguyên, Hoa Kỳ có rất nhiều đảng phái khác nhau và đều mong muốn thúc đẩy những mục đích và lợi ích của riêng họ. Việc nghiên cứu nền chính trị Hoa Kỳ là nghiên cứu quá trình cạnh tranh không ngừng giữa các đảng, các nhóm nhằm ảnh hưởng đến những thể chế chính thức của Nhà nước để các chính sách cụ thể phản ánh các lợi ích và mục tiêu của các nhóm, các đảng phái. Đảng chính trị và nhóm lợi ích có thể có những nét tương đồng, bởi rõ ràng nhất cả hai loại tổ chức này đều chia sẻ những mục tiêu chính trị. Tuy nhiên, sự khác biệt chính là phương pháp sử dụng để tạo ra ảnh hưởng trên chính trường. Đảng chính trị ảnh hưởng đến chính quyền bằng cách giới thiệu người ứng cử vào một cơ quan công quyền dưới một tên gọi nào đó. Vậy nên họ cố gắng giành được chiến thắng trong các cuộc bầu cử và hậu quả họ phải chịu trách nhiệm trước nhân dân. Ngược lại, các nhóm lợi ích ảnh hưởng đến chính quyền không qua con đường

ạnh tranh trong các cuộc bầu cử mà bằng cách cố gắng tác động đến quyết định của những người trong các cơ quan công quyền. Điều này khiến cho đảng chính trị quan tâm đến vấn đề quốc gia, còn nhóm lợi ích quan tâm đến lợi ích bộ phận. Và trong thực tiễn nền chính trị Mỹ hiện đại, đảng chính trị và nhóm lợi ích đã thiết lập mối quan hệ với nhau nhằm đạt được các mục tiêu chính trị của mình. Để hiểu rõ quy luật vận hành của nền dân chủ Hoa Kỳ, việc nghiên cứu mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích là điều hết sức cần thiết.

Nghiên cứu về nhóm lợi ích trong chính trị nói chung và mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ nói riêng là vấn đề vẫn còn rất mới mẻ ở Việt Nam. Trong khuôn khổ luận án này, với điều kiện thông tin còn hạn chế và vấn đề nghiên cứu đang còn nhiều quan điểm trái ngược nhau, tác giả đã rất cố gắng làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về đảng chính trị và nhóm lợi ích ở Mỹ, các cơ sở thực tiễn của mối quan hệ này; phác họa nên bức tranh về mối quan hệ đảng – nhóm trong bầu cử và chu trình chính sách công để từ đó đánh giá đặc điểm, bản chất cũng như tác động của mối quan hệ này đến nền dân chủ Hoa Kỳ. Qua đó, tác giả cũng đề xuất một số hàm ý chính sách cho Việt Nam.

Mối quan hệ là sự liên kết, kết nối giữa nhóm lợi ích và các thành viên của Đảng; và liên kết được hiểu là khả năng tiếp xúc và cung cấp nguồn lực tài chính cũng như thông tin, ý kiến, quan điểm chính sách giữa các Đảng và các nhóm lợi ích. Để đạt được mục đích chính trị của mình, cả đảng chính trị và nhóm lợi ích đều cố gắng thiết lập mối quan hệ với nhau. Đây dường như là một hệ quả tất yếu của tiến trình phát triển nền chính trị Mỹ. Sự ra đời của đảng chính trị và nhóm lợi ích là không thể tránh khỏi thì điều quan trọng là làm thế nào để hạn chế tới mức tối đa những ảnh hưởng tiêu cực từ phe phái đến lợi ích chính trị của công dân. Từ bài báo *Người liên bang số 10*, Madison đã thiết kế một nền cộng hòa trong đó đa số công dân không thể áp đặt sự chuyên chế với thiểu số - đó là nền chính trị cạnh tranh phe nhóm.

Để đạt được mục đích, đảng chính trị cần đến các nhóm lợi ích. Cùng với sự gia tăng đáng kể về mặt số lượng và hoạt động, các nhóm lợi ích dần khẳng định vị

thế của mình trong đời sống chính trị Mỹ. Khi vai trò của các nhóm lợi ích ngày càng quan trọng trong chu trình chính sách cũng dẫn đến tình trạng có quá nhiều trung tâm áp lực cho nên sẽ xuất hiện nhiều trung tâm làm chính sách và ra quyết định. Để có thể tạo ra thế cân bằng hay ổn định trong xã hội Mỹ thì việc tôn trọng tồn tại các nhóm năng động, với quy mô và hình thức khác nhau là yếu tố quyết định. Và đồng thời điều kiện tiên quyết mang tính xã hội làm cho chế độ dân chủ đa nguyên cạnh tranh có thể hoạt động chính là sự đồng thuận về các quy định, thủ tục, đồng thuận về phạm vi của những lựa chọn chính trị, đồng thuận về phạm vi của những hoạt động chính trị.

Đối với nền chính trị Mỹ, nếu sự ra đời của các đảng chính trị và nhóm lợi ích là điều không tránh khỏi thì việc thiết lập liên kết giữa chúng cũng là một hệ quả chính trị sẽ xảy ra. Khi các đảng chính trị xây dựng các chính sách để giành chiến thắng trong bầu cử, thay vì thắng cuộc bầu cử để xây dựng chính sách; thì các nhóm lợi ích xuất hiện với vai trò hỗ trợ các đảng để đổi lại lợi ích chính sách cho mình. Tất cả những sự hỗ trợ, chia sẻ đó trong quá trình thiết lập mối quan hệ của cả đảng chính trị và nhóm lợi ích đều dựa trên sự đồng thuận.

Để hiểu rõ mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ cần phải phân tích trong môi trường bầu cử và chu trình chính sách công. Ở nền chính trị Mỹ, các đảng hoạt động nhằm tới mục tiêu và việc đạt được mục tiêu hay không phụ thuộc vào chiến thắng bầu cử. Thách thức của đảng chính trị và các ứng cử viên của họ là lựa chọn được các phương pháp phù hợp nhất để thuyết phục cử tri với những quan điểm, lợi ích khác nhau và thường xung đột nhau nhất trí về một hành động chung, đó là bỏ phiếu cho ứng cử viên đó. Để vượt qua được thách thức này các đảng chính trị phải hội tụ đủ các yếu tố thiết yếu của một chiến dịch tranh cử là: ứng cử viên, thông điệp vận động và tài chính. Đây là những yếu tố thúc đẩy vai trò của nhóm lợi ích.

Mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ hiện đại được hình thành trên cơ sở thực tiễn các nguồn lực sở hữu của đảng chính trị cũng như nhóm lợi ích mà đối phương cần. Đồng thời mối quan hệ này cũng dựa

trên thực tiễn nền kinh tế hỗn hợp. Trong nền kinh tế hỗn hợp này, các cá nhân có thể giúp định hướng cho nền kinh tế không chỉ thông qua các lựa chọn khi họ là người tiêu dùng mà còn thông qua các lá phiếu họ bầu chọn các quan chức, những người thảo ra chính sách kinh tế. Bên cạnh đó, với đặc trưng về tam quyền phân lập, kiểm chế đối trọng và thể chế liên bang là các nguyên tắc cơ bản định hình nên cấu trúc hệ thống chính trị đã dễ dàng khiến cho các nhóm lợi ích thuận lợi thiết lập mối quan hệ và có khá nhiều lựa chọn khu vực tác động chính sách để đạt được mục tiêu của mình. Không những vậy, từ rất sớm, trong hệ thống pháp luật của mình, người Mỹ đã tạo ra những quy định về đảng chính trị và nhóm lợi ích. Mặc dù Hiến pháp Hoa Kỳ không hề đề cập đến vấn đề đảng chính trị, nhóm lợi ích nhưng ngành tư pháp luôn hướng đến xây dựng một hệ thống luật về đảng và nhóm nhằm điều chỉnh các hành vi của họ. Không dừng lại ở Hiến pháp, hệ thống đạo luật về đảng chính trị, nhóm lợi ích trong bầu cử và hoạch định chính sách được xây dựng khá toàn diện. Luật về đảng chính trị và nhóm lợi ích là các quy định của nhà nước nhằm điều chỉnh và xác định quy chế pháp lý của đảng và nhóm: quy định về tư cách pháp lý của các thành viên đảng, nhóm; cách thức tiến hành chiến dịch tranh cử của đảng và sự tham gia của nhóm; cách thức kiểm soát được các nguồn tài chính đóng góp của đảng và nhóm... Sự phát triển đa dạng với số lượng đông đảo các nhóm lợi ích ở Mỹ hiện nay chính là kết quả của việc phân chia xã hội lớn về thu nhập, nghề nghiệp, tôn giáo, chủng tộc và các nền văn hóa. Đồng thời, nước Mỹ có một nền văn hóa chính trị phong phú với nhiều yếu tố cấu thành như niềm tin và giá trị chính trị, các tiêu hệ thống văn hóa chính trị đa dạng và trở thành môi trường định hình tổ chức và hoạt động của đảng chính trị và nhóm lợi ích.

Các thể chế về chế bầu cử ở Mỹ đã tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích. Việc thiết lập các cuộc bầu cử sơ bộ đã hạn chế khả năng của các nhà lãnh đạo đảng lựa chọn các ứng cử viên, nhưng cũng đã tạo ra cơ hội cho các nhóm lợi ích ảnh hưởng đến ứng cử viên mà một đảng chọn để tham gia trong cuộc tổng tuyển cử. Thêm vào đó, luật về tài chính chiến dịch

quy định cụ thể những hạn chế đóng góp trực tiếp cho đảng cũng tạo nên sự phụ thuộc tài chính của đảng vào các nhóm. Với môi trường bầu cử như vậy, khi các nhóm lợi ích tham gia vào chiến dịch của đảng, họ đều cố gắng thực hiện các chiến lược để hướng đến mục đích giành chiến thắng cho đảng mà mình ủng hộ, để từ đó có được sự ảnh hưởng chính sách của đảng khi trở thành đảng cầm quyền. Ngược lại, đảng chính trị cũng thể hiện sự gắn kết thông qua việc cho nhóm tham gia vào các hoạt động chiến dịch và đưa nhu cầu chính sách của nhóm vào thông điệp tranh cử.

Dấu hiệu của mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong chu trình chính sách công được thể hiện qua mối quan hệ hai chiều giữa nhóm lợi ích và các thành viên Quốc hội cũng như các thành viên Chính phủ; bởi hình ảnh của đảng chính trị ẩn sâu sau các chủ thể này. Hay nói cách khác mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong chu trình chính sách công được thể hiện gián tiếp qua mối quan hệ hai chiều giữa các thành viên Chính phủ, các thành viên Quốc hội (là đảng viên của đảng) với các nhóm lợi ích.

Đặc điểm nổi bật nhất của mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích trong nền chính trị Mỹ là mối quan hệ thực dụng. Tại Mỹ, sức mạnh của các nhóm lợi ích nằm ở lá phiếu ủng hộ cho các ứng cử viên trong các cuộc bầu cử vào các chức vụ khác nhau của Chính quyền và những đóng góp tài chính của họ cho các chiến dịch vận động tranh cử thông qua các PAC. Các nhóm lợi ích thường ảnh hưởng tới lợi ích của cả hai Đảng Cộng hòa và Dân chủ, do đó, trong không ít trường hợp, lá phiếu của các nghị sỹ thể hiện tác động của các nhóm lợi ích hơn là của Đảng phái. Ngoài ra, do gắn kết với nhau một cách thực dụng nên trong mối quan hệ đảng - nhóm, cả đảng chính trị và nhóm lợi ích đều có xu hướng xem đối phương là phương tiện để mình đạt được mục đích. Từ đó có thể thấy, bản chất của mối quan hệ này là sự gắn kết lợi ích để cùng nhau phát triển.

Các đảng và nhóm đảm nhiệm những vai trò khác nhau trong hệ thống chính trị. Nhưng với sự gắn kết, việc thiết lập mối quan hệ giữa đảng chính trị và nhóm lợi ích đã tạo nên những tác động tích cực trong quá trình phát triển nền chính trị

Mỹ. Nó làm gia tăng sự kết nối lợi ích của người dân với chính quyền; góp phần thúc đẩy quá trình dân chủ hóa thông qua việc giáo dục và tăng cường sự tham gia chính trị của người dân. Nhưng cho đến hiện nay, những vấn đề liên quan đến nhóm lợi ích cũng luôn gây nhiều tranh cãi trong giới học thuật cũng như giới truyền thông hay chính trị Mỹ. Rất khó thuyết phục khi khẳng định rằng hoạt động của nhóm lợi ích, mà trong đó có việc thiết lập mối quan hệ với đảng chính trị, có tác động tích cực hoàn toàn đến sự phát triển của nền dân chủ Mỹ; bởi khi đề cập đến những rào cản và những thiên vị của các đại diện, nhiều nhà khoa học chính trị Mỹ đã chỉ ra hệ thống nhóm lợi ích được thiên vị với sự ủng hộ của lợi ích kinh tế có quyền lực và những nhóm đặc lợi thường được chính phủ ưu tiên trong hoạch định chính sách.

Tất cả những vấn đề nghiên cứu nêu trên đều hết sức phức tạp và rất mới mẻ, còn có nhiều tranh luận. Vì vậy, tác giả luận án rất mong nhận được sự đóng góp quý báu của các nhà khoa học, quý Thầy, Cô và đồng nghiệp để tiếp tục hoàn thiện công trình nghiên cứu của mình/.